

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

1.1. Giới thiệu sơ lược về Ngân hàng TMCP BIDV

1.1.1. Giới thiệu chung về Ngân hàng TMCP BIDV

1.1.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã có hơn 60 năm hình thành và phát triển, gắn liền với quá trình xây dựng và bảo vệ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa, và sau này là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

BIDV chính thức được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép hoạt động ngày 26 tháng 04 năm 1957 và đăng ký kinh doanh số 01001506190 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp ngày 03 tháng 04 năm 1993 với vốn cổ phần ban đầu 23.011.705 triệu đồng. BIDV tự hào là tổ



Hình 1.1: Logo BIDV

(Nguồn: BIDV.com.vn)

chức tài chính lâu đời nhất trong lĩnh vực tài chính ngân hàng tại Việt Nam, với uy tín và giá trị vượt trội tại Việt Nam. Lịch sử xây dựng và phát triển của BIDV là một chặng đường đầy khó khăn, thử thách nhưng cũng rất đổi tự hào qua từng thời đại trong lịch sử bảo vệ và phát triển đất nước, dân tộc Việt Nam.

Giai đoạn 1957 – 1980: Thành lập ngày 26/04/1957 với tên gọi là Ngân hàng Kiến thiết Việt Nam – tiền thân của Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam – được thành lập với quy mô ban đầu gồm 11 chi nhánh, 200 nhân viên với nhiệm vụ chủ yếu là chấp phát, quản lý vốn kiến thiết cơ bản từ nguồn vốn ngân sách cho tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội.

Giai đoạn 1981 – 1989: Ngân hàng Đầu tư và Xây dựng Việt Nam được đổi tên thành Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) với nhiệm vụ được thay đổi về cơ bản: ngoài việc tiếp nhận vốn ngân sách để cho vay các dự án thuộc chi tiêu nhà nước thì BIDV đã thực hiện huy động các nguồn vốn trung dài hạn để cho vay

đầu tư phát triển; kinh doanh tiền tệ tín dụng và dịch vụ ngân hàng chủ yếu trong lĩnh vực xây lắp phục vụ đầu tư phát triển.

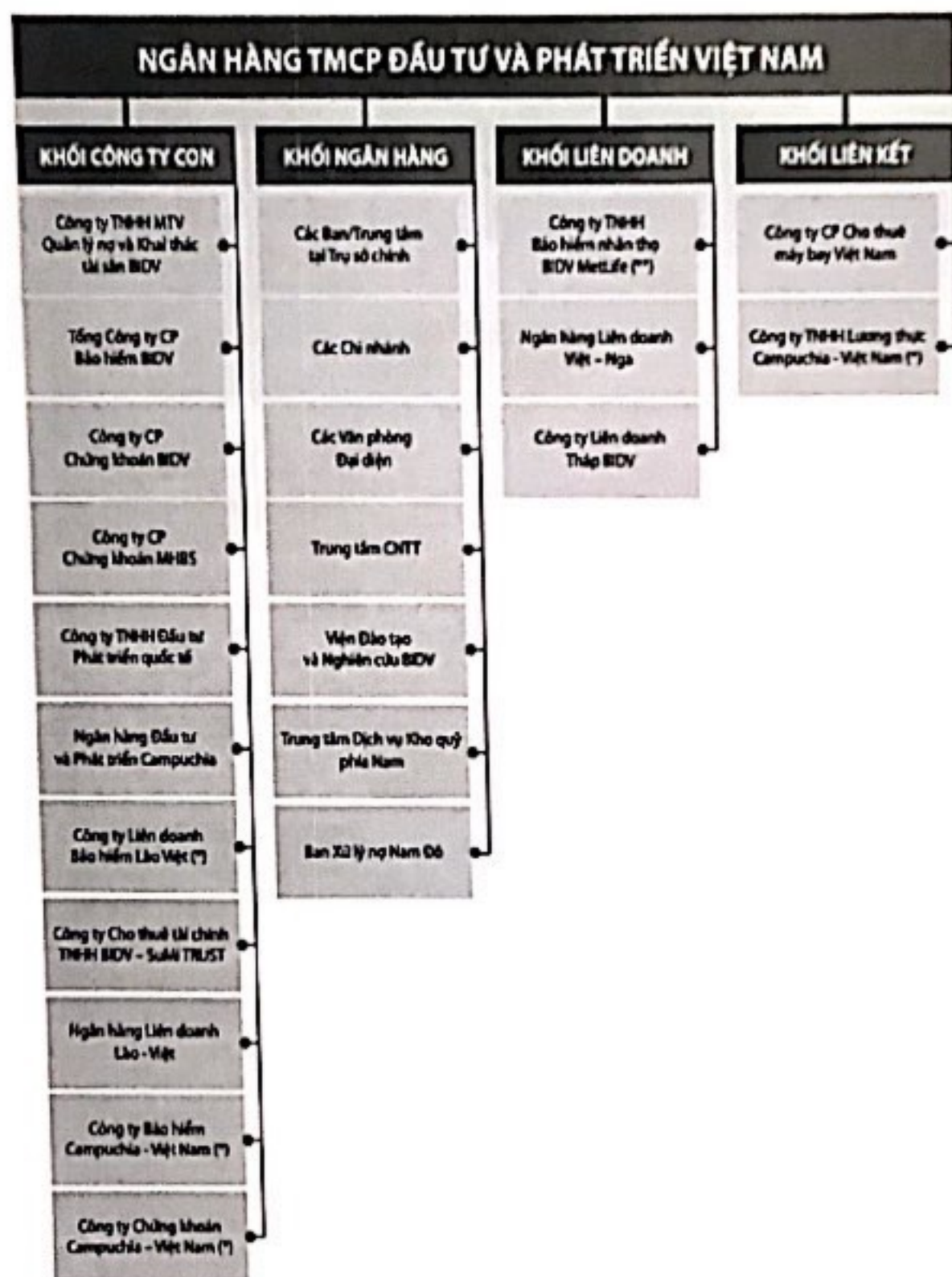
Giai đoạn 1995 – 2000: BIDV được phép kinh doanh đa năng tổng hợp như một ngân hàng thương mại, phục vụ chủ yếu cho đầu tư và phát triển đất nước. Đây là thời kỳ BIDV đã khẳng định được vị trí, vai trò là ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước với danh hiệu đơn vị Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.

Giai đoạn 2001 – đến nay: BIDV đã triển khai đồng bộ Đề án cơ cấu lại được chính phủ phê duyệt và dự án hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán do ngân hàng thế giới tài trợ tiến tới phát triển thành một ngân hàng đa năng hàng đầu của Việt Nam hoạt động ngang tầm với các ngân hàng khu vực.

Những thành tựu: Ghi nhận những đóng góp của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam qua các thời kỳ, Đảng và Nhà nước CHXHCN Việt Nam đã tặng BIDV nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý: Huân chương Độc lập hạng Nhất, hạng Ba; Huân chương Lao động Nhất, hạng Nhì, hạng Ba; Danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới; Huân chương Hồ Chí Minh....

1.1.1.2. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng BIDV

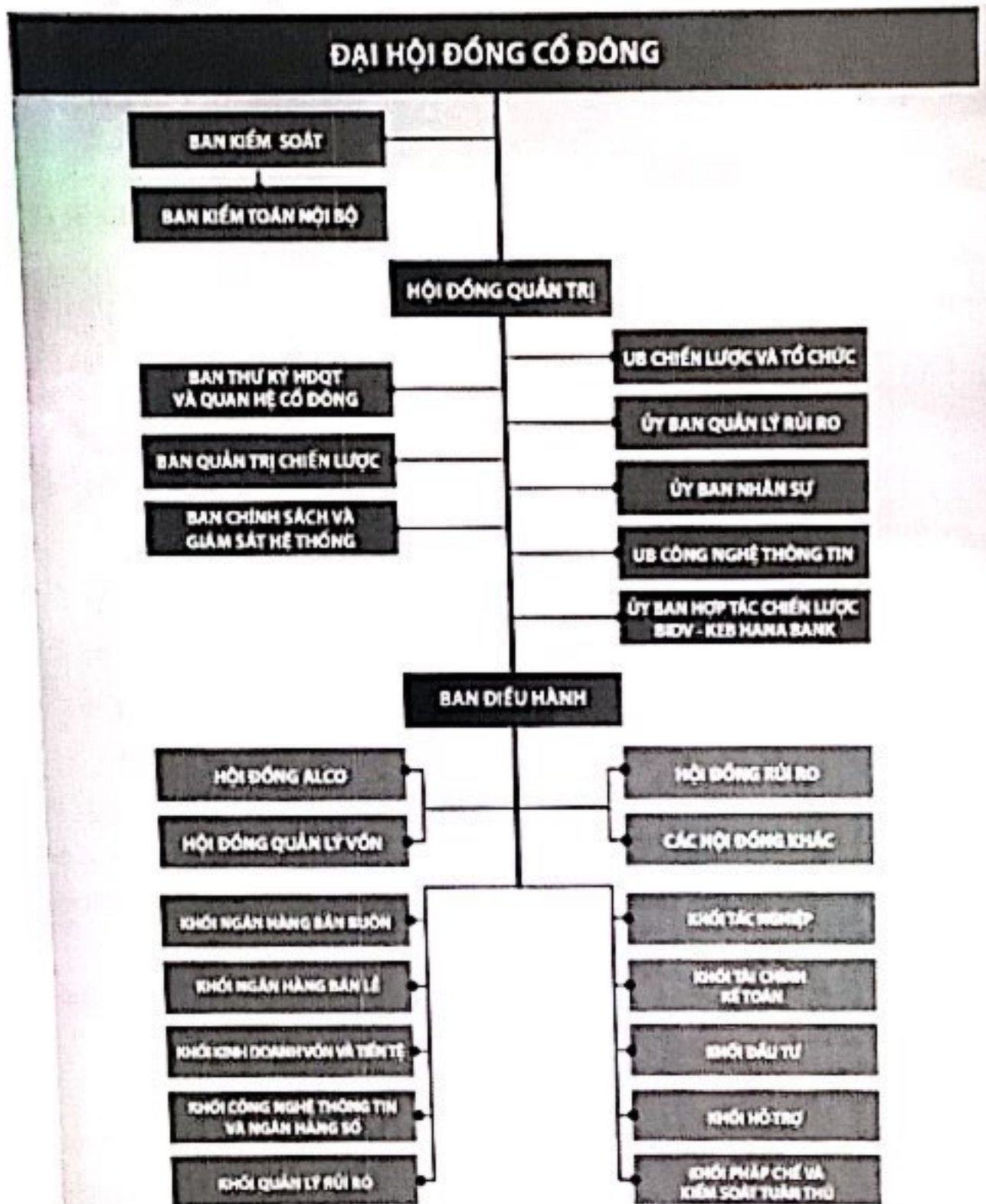
❖ Cơ cấu tổ chức



Sơ đồ 1.1 : Cơ cấu tổ chức BIDV

(Nguồn: Báo cáo thường niên BIDV năm 2020)

❖ Bộ máy quản lý



Sơ đồ 1.2 : Bộ máy quản lý của BIDV

(Nguồn: Báo cáo thường niên BIDV năm 2020)

1.1.1.3. Cơ cấu tổ chức BIDV



Sơ đồ 1.3: Cơ cấu tổ chức chi nhánh BIDV

(Nguồn: Phòng hành chính BIDV)

❖ Chức năng, nhiệm vụ của phòng ban

Ban giám đốc: Phụ trách theo dõi một cách toàn diện hoạt động của ngân hàng từ khâu tìm kiếm khách hàng, thẩm định đến quyết định cấp tín dụng, quản lý khách hàng, quản lý dòng tiền,... kiểm soát rủi ro trong suốt quá trình cấp tín dụng, giám sát khách hàng, ký kết hợp đồng cấp tín dụng.

Khối quản lý khách hàng: Các phòng thực hiện công tác tiếp thị, bán sản phẩm, phát triển quan hệ khách hàng, công tác tín dụng đối với các khách hàng doanh nghiệp và cá nhân.

Khối quản lý rủi ro: Thực hiện công tác quản lý tín dụng, quản lý rủi ro tín dụng, rủi ro tác nghiệp, công tác phòng chống rửa tiền, công tác quản lý hệ thống chất lượng ISO, công tác kiểm tra nội bộ.

Khối tác nghiệp

Phòng quản trị tín dụng: Trực tiếp thực hiện tác nghiệp và quản trị cho vay, bảo lãnh đối với khách hàng; giám sát khách hàng tuân thủ các điều kiện tín dụng; quản lý thông tin khách hàng.

Phòng giao dịch khách hàng doanh nghiệp, cá nhân: Trực tiếp quản lý tài khoản và giao dịch với khách hàng; thực hiện công tác phòng chống rửa tiền.

Phòng quản lý và dịch vụ kho quỹ: Quản lý an toàn kho quỹ, kiểm đếm tiền mặt, thực hiện ứng và thu chi tiền mặt. Chịu trách nhiệm đề xuất tham mưu với giám đốc chi nhánh về các biện pháp điều kiện đảm bảo an toàn kho, quỹ và an ninh tiền tệ, phát triển dịch vụ về kho quỹ, thực hiện các quy chế và quy trình quản lý kho quỹ. Theo dõi tổng hợp và lập báo cáo tiền tệ, an toàn kho quỹ theo quy định.

Khối quản lý nội bộ: Quản lý thực hiện công tác hạch toán chi tiết, kế toán tổng hợp, kiểm soát số liệu kế toán tổng hợp theo quy định, quản lý giám sát tài sản chính, quản lý thông tin và lập báo cáo. Thực hiện công tác hạch toán kế toán, lập và phân tích các báo cáo tài chính của chi nhánh, kế toán chi tiêu nội bộ. Thực hiện công tác bảo mật thông tin đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin của chi nhánh góp phần bảo vệ an ninh chung của toàn hệ thống. Nhiệm vụ tổ chức nhân sự là đầu mối tham mưu đề xuất giúp việc giám đốc về triển khai thực hiện các công tác tổ chức nhân sự và phát triển nguồn nhân lực chi nhánh.

Khối trực thuộc: Các phòng Giao dịch là đại diện theo ủy quyền của chi nhánh tại địa bàn nơi phòng Giao dịch đặt trụ sở, thực hiện chức năng cung cấp các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, xử lý các nghiệp vụ phát sinh trong giao dịch với khách hàng.

1.2. Giới thiệu chung về BIDV – PGD Tùng Lâm chi nhánh Đà Lạt

❖ Tên giao dịch

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Chi nhánh Đà Lạt phòng giao dịch Tùng Lâm.
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Ngân hàng BIDV.
- Địa chỉ trụ sở: 28 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
- Số điện thoại: .2633 550699.
- Chi nhánh: Đà Lạt.

❖ Các hoạt động nghiệp vụ đang có tại BIDV

Đối với khách hàng cá nhân

Tiền gửi: Tiền gửi tích lũy, tiền gửi thanh toán thông thường, tiền gửi có kỳ hạn online cá nhân, tiền gửi vốn đầu tư trực tiếp vào Việt Nam, tiền gửi kinh doanh chứng khoán, tiền gửi tích lũy kiểu hối, tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn, tiền gửi vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài.

Tín dụng: Cho vay hỗ trợ chi phí du học, cho vay chứng minh tài chính, cho vay cầm cố giấy tờ có giá/thẻ tiết kiệm, sản phẩm thấu chi không có tài sản đảm bảo, cho vay nhu cầu nhà ở, cho vay mua ô tô, cho vay hoạt động sản xuất kinh doanh, cho vay tiêu dùng bảo đảm bằng đất động sản hoặc không có tài sản đảm bảo...

Đối với khách hàng doanh nghiệp

Tiền gửi: Tiền gửi thanh toán, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn online doanh nghiệp, tiền gửi như ý, tiền gửi ký quỹ, tiền gửi chuyên dùng.

Tín dụng: Cho vay ngắn hạn thông thường, cho vay trung dài hạn thông thường, thấu chi doanh nghiệp, chiết khấu giấy tờ có giá, cho vay đầu tư dự án.

Kết luận chương 1

Chương 1 đã đưa ra khái quát chung về Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV) nói chung và Ngân hàng BIDV chi nhánh Đà Lạt phòng giao dịch Tùng Lâm nói riêng. Với các nội dung như lịch sử hình thành, cơ cấu tổ chức,... đồng thời đề cập đến các hoạt động nghiệp vụ hiện có tại chi nhánh ngân hàng. Việc tìm hiểu các thông tin cơ bản cũng như các hoạt động có liên quan tại ngân hàng BIDV nói chung và BIDV chi nhánh Đà Lạt nói riêng giúp cho việc phân tích thực trạng hiệu quả hoạt động tín dụng của ngân hàng ở chương 2 có hiệu quả hơn.